

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 22/8/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Quân.
Ông Trịnh Sơn Hải.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 đối với các bị cáo:

1/ **Họ và tên: Lê Thị S**, sinh năm 1978, nơi sinh: Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; Con ông Lê Minh A, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1954; Gia đình có 02 (hai) anh chị em, bị can là con thứ nhất trong gia đình, đã có chồng và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2/ **Phạm Tấn L**, sinh năm 2001, nơi sinh: Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn K, xã D, huyện Duy Xuyên tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Con bà Phạm Thị Tr, sinh năm 1964; Gia đình có 02 (hai) chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, đã có vợ và 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

3/ **Nguyễn Đăng Ng**, sinh năm 2000, nơi sinh: Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn K, xã D, huyện Duy Xuyên tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Đình C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Gia đình có 02 (hai) chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, chưa có vợ con; Tiền án,

tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

4/ **Hồ Sơn T**, sinh năm 2000 nơi sinh Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn Ph, xã D, huyện Duy Xuyên tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Con ông Hồ T1, sinh năm 1966 và bà Ngô Thị L2, sinh năm 1965; Gia đình có 02 (hai) anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2021 đến 20/12/2021, Lê Thị S bàn bạc với con rể là Phạm Tấn L cùng tham gia tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức lô đề. L có nhiệm vụ ghi lô đề từ các con bạc rồi chuyển số tiền đánh đề cho S thì L được hưởng 10% tiền hoa hồng trên tổng số tiền đánh đề. Việc đánh đề dựa vào kết quả xổ số kiến thiết hằng ngày của các tỉnh trong nước là đài miền Trung và đài miền Bắc để làm căn cứ xem xét thắng thua. Quá trình điều tra xác định, ngày 19/12/2021 và ngày 20/12/2021 thì Phạm Tấn L đã đồng phạm cùng với Lê Thị S tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi bán lô đề cho Hồ Sơn T và Nguyễn Đăng Ng, cụ thể như sau:

- Ngày 19/12/2021, Phạm Tấn L bán số đề đài miền trung cho Hồ Sơn T với số tiền 2.000.000 đồng, cụ thể: “*bao lô số 55 đài Khánh Hòa với số tiền 1.200.000 đồng, bao lô số 355 đài Khánh Hòa với số tiền 200.000 đồng, bao lô số 455 đài Khánh Hòa với số tiền 200.000 đồng, bao lô số 755 đài Khánh Hòa với số tiền 200.000 đồng, đầu đuôi số 55 đài Khánh Hòa với số tiền 100.000 đồng, đầu đuôi số 55 đài Kon Tum với số tiền 100.000 đồng*”; bán số đề cho Nguyễn Đăng Ng với số tiền 5.000.000 đồng, cụ thể: “*bao lô số 48 đài Khánh Hòa với số tiền 2.500.000 đồng, bao lô số 748 đài Khánh Hòa với số tiền 500.000 đồng, bao lô số 148 đài Khánh Hòa với số tiền 500.000 đồng, bao lô số 448 đài Khánh Hòa với số tiền 500.000 đồng, bao lô số 148 đài Kon Tum với số tiền 500.000 đồng, bao lô số 448 đài Kon Tum với số tiền 500.000 đồng*”. Sau đó, L tổng hợp và chuyển toàn bộ số tiền số đề 7.000.000 đồng cho Lê Thị S để hưởng lợi số tiền 700.000 đồng. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết đài miền trung ngày 19/12/2021 thì T thắng cược số tiền 15.000.000 đồng, Ng không thắng cược. Như vậy, số tiền T đánh bạc là 17.000.000 đồng (2.000.000 đồng + 15.000.000 đồng); số tiền Ng đánh bạc là 5.000.000 đồng; số tiền L đồng phạm với S tổ chức đánh bạc là 22.000.000 đồng (2.000.000 đồng + 15.000.000 đồng + 5.000.000 đồng). Tiền được thua đã được thanh toán xong.

- Ngày 19/12/2021, Phạm Tấn L bán số đề đài miền bắc cho Hồ Sơn T với số tiền 800.000 đồng, cụ thể: “*liên hai số 10-01 với số tiền 200.000 đồng, liên hai số 55-78 với số tiền 600.000 đồng*”; bán số đề cho Nguyễn Đăng Ng với số tiền 6.500.000 đồng, cụ thể: “*bao lô số 48 với số tiền 3.000.000 đồng, bao lô số 148 với số tiền 500.000 đồng, bao lô số 748 với số tiền 500.000 đồng, liên hai số 48-38 với số tiền 1.000.000 đồng, liên hai số 48-84 với số tiền 1.000.000 đồng, liên ba số 48-84-34 với số tiền 500.000 đồng*”. Sau đó, L tổng hợp và chuyển toàn bộ số tiền đánh đề 7.300.000 đồng cho Lê Thị S để hưởng lợi

số tiền 730.000 đồng. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết đài miền bắc ngày 19/12/2021 thì T và Ng không có ai thắng cược. Như vậy, số tiền T đánh bạc là 800.000 đồng; số tiền Ng đánh bạc là 6.500.000 đồng; số tiền L đồng phạm với S đánh bạc là 7.300.000 đồng (800.000 đồng + 6.500.000 đồng). Tiền được thua đã được thanh toán xong.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2021 đến ngày 18/12/2021 thì L còn nhiều lần bán lô đề cho Hồ Sơn T và Nguyễn Đăng Ng rồi chuyển toàn bộ cho Lê Thị S nhưng không xác định được số tiền số đề cụ thể. Riêng ngày 20/12/2021, Phạm Tấn L có bán số đề đài miền Trung cho Hồ Sơn T với số tiền 2.000.000 đồng nhưng T không thắng cược; như vậy số tiền đánh bạc giữa L, S và T là 2.000.000 đồng. Việc mua bán số đề này T chưa thanh toán tiền.

Trong vụ án này, Lê Thị S khai chủ mưu của việc tổ chức đánh bạc là đối tượng tên T3 (không rõ lai lịch), người này S quen tại các quán café ở khu vực khu phố chợ Nam Phước. T3 bàn với S bảo S ghi đề chuyển cho T3 để S hưởng lợi 10% tiền hoa hồng. S về bàn với con rể là Phạm Tấn L ghi đề chuyển cho S để S chuyển cho T3 để L hưởng lợi 10% tiền hoa hồng. S không nhớ số điện thoại của T3 vì S đã mất điện thoại dùng để liên lạc với T3.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 27/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Lê Thị S, Phạm Tấn L về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015*(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng Ng, Hồ Sơn T "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015*(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ Ng quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65, khoản 3 Điều 322 BLHS xử phạt bị cáo S từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng và xử phạt bổ sung số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 3 Điều 322 BLHS xử phạt bị cáo L từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng và xử phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng triệu đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65, khoản 3 Điều 321 BLHS xử phạt bị cáo Ng từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng và xử phạt bổ sung số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo T hình thức phạt tiền với số tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 gắn sim thuê bao 0702.441.111 và Esim 0796.655.731 của Phạm Tấn L.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 gắn sim thuê bao 0787.787.637 và Esim 0934.715.584 của Hồ Sơn T.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 1.430.000 đồng của Phạm Tấn L và số tiền thu lợi bất chính là 17.000.000 đồng của Hồ Sơn T.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thị S, Phạm Tấn L, Nguyễn Đăng Ng, Hồ Sơn T thống nhất theo Cáo trạng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Lời khai của các bị cáo Lê Thị S, Phạm Tấn L, Nguyễn Đăng Ng, Hồ Sơn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện: từ ngày 19/12/2021 đến ngày 20/12/2021, Lê Thị S đã bàn bạc cùng với Phạm Tấn L tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền trái phép dưới hình thức lô đề. Ngày 19/12/2021, L bán đề đài miền Trung cho T và Ng với số tiền 7.000.000 đồng, trong đó Hồ Sơn T đánh đề với số tiền 2.000.000 đồng, Ng đánh đề số tiền 5.000.000 đồng. T thắng số tiền 15.000.000 đồng. Như với tổng số tiền S và L tổ chức đánh bạc lần này là 22.000.000 đồng. Ngày 19/12/2022, L bán đề đài miền Bắc cho Hồ Sơn T số tiền 800.000 đồng, bán đề đài miền Bắc cho Nguyễn Đăng Ng số tiền 6.500.000 đồng. Ng và T không ai thắng cược. Như vậy, số tiền T đánh bạc là 800.000 đồng; số tiền Ng đánh bạc là 6.500.000 đồng; số tiền L đồng phạm với S đánh bạc là 7.300.000 đồng. Nguyễn Đăng Ng đã có hành vi 02 lần đánh bạc thắng thua bằng tiền trái phép dưới hình thức mua lô đề với tổng số tiền là 11.500.000 đồng, trong đó: mua lô đề đài miền Trung ngày 19/12/2021 với số tiền 5.000.000 đồng và mua lô đề đài miền Bắc ngày 19/12/2021 với số tiền 6.500.000 đồng. Hồ Sơn T đã có hành vi 01 lần đánh bạc thắng thua bằng tiền trái phép dưới hình thức mua lô đề đài miền Trung ngày 19/12/2021 với số tiền đánh bạc là 17.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi tổ chức đánh bạc nêu trên của các bị cáo Lê Thị S, Phạm Tấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS, hành vi của các bị cáo Hồ Sơn T, Nguyễn Đăng Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo theo như Cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Việc tổ chức đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là hành vi trái pháp luật, cần phải nghiêm trị. Trong vụ án này, các bị cáo S và L đã câu kết chặt chẽ với nhau để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, làm cho tệ nạn cờ bạc diễn biến ngày càng phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội. Trong vụ án này, bị cáo S là người khởi xướng việc tổ chức đánh bạc, bị cáo L giữ vai trò là người giúp sức tích cực cho bị cáo S. Bị cáo Ng và bị cáo T đã tham gia đánh bạc nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi của mình. Bị

cáo S khai người chủ mưu cầm đầu trong việc tổ chức đánh bạc là T3, tuy nhiên bị cáo không có chứng cứ gì để chứng minh, cơ quan điều tra không xác định được lai lịch của T3 nên bị cáo S phải chịu trách nhiệm là người chủ mưu trong vụ án này.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo S, L, Ng và T thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị cáo L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ và bị cáo là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo Ng có ông ngoại ruột là Liệt sỹ nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo Ng đã 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS Sơn.

Xét nhân thân của các bị cáo thì thấy: ngoài lần phạm tội này các bị cáo S, L, Ng và T luôn chấp hành tốt các chính sách, pháp luật của Nhà nước; chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mà xử phạt bằng hình thức phạt tiền cũng đảm bảo được việc răn đe, giáo dục để các bị cáo trở thành người tốt.

Đối với người đàn ông tên T3 mà bị cáo S khai là người khởi xướng việc tổ chức đánh bạc và là người nhận tiền đánh bạc cũng như chung chi cho các con bạc, qua điều tra không xác định được lai lịch nên đề nghị tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Các công cụ, phương tiện mà bị cáo S, L, Ng và T sử dụng vào việc phạm tội cần phải tịch thu, sung quỹ nhà nước, gồm:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 gắn sim thuê bao 0702.441.111 và Esim 0796.655.731 của Phạm Tấn L.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 gắn sim thuê bao 0787.787.637 và Esim 0934.715.584 của Hồ Sơn T.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 1.430.000 đồng của Phạm Tấn L và số tiền thu lợi bất chính là 15.000.000 đồng của Hồ Sơn T.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc, cụ thể:

+ Tịch thu số tiền 2.000.0000 đồng mà bị cáo Hồ Sơn T đã đánh bạc nhưng còn nợ chưa thanh toán.

+ Tịch thu số tiền 12.870.000 đồng đánh bạc mà bị cáo Lê Thị S đã nhận của các con bạc, sau khi trừ tiền hoa hồng cho bị có L.

[5] Về án phí HS-ST: Các bị cáo Lê Thị S, Phạm Tấn L, Nguyễn Đăng Ng, Hồ Sơn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Lê Thị S, Phạm Tấn L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố các bị cáo: Hồ Sơn T, Nguyễn Đăng Ng phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt bị cáo Lê Thị S số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng)

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt bị cáo Phạm Tấn L số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Ng số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt bị cáo Hồ Sơn T số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tất cả các bị cáo phải nộp tiền phạt một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 gắn sim thuê bao 0702.441.111 và Esim 0796.655.731 của Phạm Tấn L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 gắn sim thuê bao 0787.787.637 và Esim 0934.715.584 của Hồ Sơn T. Riêng các sim số 0702.441.111 và Esim 0796.655.731 của Phạm Tấn L, sim 0787.787.637 và Esim 0934.715.584 của Hồ Sơn T tuyên tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13.6.2022).

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 1.430.000 đồng của bị cáo Phạm Tấn L, số tiền trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên theo biên lai thu số 1303 ngày 01/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

- Buộc bị cáo Hồ Sơn T nộp số tiền thu lợi bất chính là 15.000.000 đồng số tiền và số tiền 2.000.0000 đồng, tổng cộng là 17.000.000 đồng (*mười bảy triệu đồng*) để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Lê Thị S nộp số tiền 12.870.000 đồng (*mười hai triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*) mà bị cáo Lê Thị S đã nhận của các con bạc đồng để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu các bị cáo Lê Thị S, Phạm Tấn L, Nguyễn Đăng Ng, Hồ Sơn T không tự nguyện thi hành số tiền trên thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Án phí HS-ST: Các bị cáo Lê Thị S, Phạm Tấn L, Nguyễn Đăng Ng, Hồ Sơn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/8/2022).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Công an huyện Duy Xuyên
- Chi cục THA DS huyện Duy Xuyên
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

